TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2021/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 116/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Sa R, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Thạch T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T thống nhất giao con chung tên Thạch Minh T, sinh ngày 10/11/2014 cho anh Thạch T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung tên Thạch Thị T, sinh ngày 04/12/2017 cho chị Thạch Thị Sa R được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về chia tài sản: Chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Thạch Thị Sa R và anh Thạch T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Thạch Thị Sa R tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005079 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Chị Thạch Thị Sa R được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã Phong Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền